

Số: 460 /TB-HĐTDVC

Đắk Lắk, ngày 31 tháng 3 năm 2017

THÔNG BÁO

Danh sách thí sinh đủ điều kiện xét tuyển đại trà trong kỳ tuyển dụng viên chức sự nghiệp năm 2016 của Sở Lao động - TBXH

Căn cứ Nghị định số 29/2012/NĐ-CP ngày 12 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức và Thông tư số 16/2012/TT-BNV ngày 28 tháng 12 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ ban hành Quy chế thi tuyển, xét tuyển viên chức; Quy chế thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp đối với viên chức và Nội quy kỳ thi tuyển, thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp đối với viên chức.

Căn cứ Quyết định số 557/QĐ-SNV, ngày 11/11/2016 của Giám đốc Sở Nội vụ về việc phê duyệt phương án xét tuyển viên chức sự nghiệp năm 2016 thuộc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Đắk Lắk; Công văn số 1678/SNV-CCVC, ngày 08/12/2016 của Giám đốc Sở Nội vụ về việc điều chỉnh phương án xét tuyển viên chức các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

Hội đồng tuyển dụng viên chức Sở Lao động - Thương binh và Xã hội thông báo danh sách thí sinh đủ điều kiện xét tuyển đại trà trong kỳ tuyển dụng viên chức sự nghiệp năm 2016 (có danh sách kèm theo).

Đề nghị các thí sinh đủ điều kiện xét tuyển đại trà đúng vào lúc 8h00 ngày 13/4/2017 có mặt tại Hội trường Sở Lao động – Thương binh và Xã hội (23 Trường Chinh, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk) để nghe phổ biến nội quy và hướng dẫn các nội dung liên quan đến xét tuyển.

Văn phòng Sở Lao động - Thương binh và Xã hội có trách nhiệm niêm yết công khai Thông báo này tại trụ sở Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, trang thông tin điện tử của Sở tại địa chỉ: www.sldtbxh.daklak.gov.vn (mục Thông báo) và đăng tải trên trang thông tin điện tử của tỉnh Đắk Lắk tại địa chỉ: www.daklak.gov.vn (mục Thông tin tuyển dụng) để các thí sinh biết và thực hiện./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ (để báo cáo);
- Thành viên HĐTDVC (để biết);
- Văn phòng Sở (để niêm yết);
- Cổng thông tin điện tử tỉnh (để đăng tin);
- Các thí sinh đủ ĐKXTĐC (để biết);
- Lưu: VT; Hội đồng tuyển dụng.

**TM. HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Quang Trường
GIÁM ĐỐC SỞ LAO ĐỘNG – TBXH

DANH SÁCH THÍ SINH NỘP HỒ SƠ XÉT TUYỂN ĐẠI TRÀ VÀO CÁC ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP TRỰC THUỘC SỞ LAO ĐỘNG - TBXH NĂM 2016

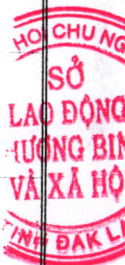
(Kèm theo Thông báo số: 450/TB-HĐTDVC ngày 31 tháng 3 năm 2017 của Hội đồng tuyển dụng viên chức năm 2016 Sở Lao động - TBXH)

STT	Số báo danh	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Hộ khẩu thường trú	Trình độ đào tạo	Hệ đào tạo	Xếp loại	Ngành hoặc chuyên ngành đào tạo	Ngành, chuyên ngành cần tuyển	Vị trí việc làm cần tuyển	Ngoại ngữ	Tin học	Diện ưu tiên	Ghi chú
I	Trung tâm Giáo dục Lao động XH														
*	Phòng Dạy nghề Lao động sản xuất														
1	ĐT 01	Phan Tiến Dũng	16/10/1984	Nam	Thôn 4, xã Tân Tiến, huyện Krông Pắc	Đại học	Chính quy	TB.Khá	Tài chính ngân hàng	Tài chính ngân hàng	Hướng dẫn, quản lý và theo dõi học viên cai nghiện ma túy khi tham gia học nghề	B	A		
2	ĐT 02	Adrong Y Nhân	15/10/1989	Nam	Buôn Dham 1, xã Đăk Nuê, huyện Lắk	Đại học	Chính quy	Trung bình khá	Tài chính ngân hàng	Tài chính ngân hàng	Hướng dẫn, quản lý và theo dõi học viên cai nghiện ma túy khi tham gia học nghề	B	B	DTTS	
*	Phòng Giáo dục - Hòa nhập cộng đồng														
3	ĐT 03	Phạm Mạnh Khởi	5/7/1991	Nam	Thôn 4, Tân Tiến, huyện Krông Pắc	Cao đẳng	Chính quy	Giỏi	Sư phạm sinh học - hóa học	Sư phạm sinh học - hóa học	Giáo dục, tư vấn ban đầu khi học viên cai nghiện ma túy mới vào, theo dõi diễn biến và điều trị tâm lý	B	B	Con thương binh	
II	Trung tâm chăm sóc và phục hồi chức năng cho người tâm thần, người rối nhiễu tâm trí														
*	Bộ phận Hành chính - Tổng hợp														



STT	Số báo danh	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Hộ khẩu thường trú	Trình độ đào tạo	Hệ đào tạo	Xếp loại	Ngành hoặc chuyên ngành đào tạo	Ngành, chuyên ngành cần tuyển	Vị trí việc làm cần tuyển	Ngoại ngữ	Tin học	Diện ưu tiên	Ghi chú
4	ĐT 04	Nguyễn Quốc Anh	22/8/1990	Nam	Xã Bình Hòa - huyện Krông Ana	Đại học	Chính quy	Trung bình khá	Kế toán	Kế toán	Theo dõi nguồn kinh phí chế độ tự chủ, xây dựng cơ bản, quỹ từ thiện	B	B		
5	ĐT 05	Phạm Thị Trà Giang	15/12/1990	Nữ	TDP 1, phường Đạt Hiếu, thị xã Buôn Hồ	Đại học	Vừa làm vừa học	Khá	Kế toán	Kế toán	Theo dõi nguồn kinh phí chế độ tự chủ, xây dựng cơ bản, quỹ từ thiện	C	Kỹ thuật viên		
6	ĐT 06	Hoàng Thị Mai Phương	16/6/1989	Nữ	Thôn Thác đá, xã Ea Kuêh, huyện Cư M'gar	Đại học	Chính quy	Khá	Kế toán	Kế toán	Theo dõi nguồn kinh phí chế độ tự chủ, xây dựng cơ bản, quỹ từ thiện	B	B		
7	ĐT 07	Trần Thị Thùy	11/10/1987	Nữ	11A, Nguyễn Chánh, phường Thắng Lợi, thành phố Buôn Ma Thuột	Đại học	Chính quy	Trung bình khá	Kế toán	Kế toán	Theo dõi nguồn kinh phí chế độ tự chủ, xây dựng cơ bản, quỹ từ thiện	B	B	Con thương binh	
8	ĐT 08	Phạm Thị Thu Hà	25/3/1991	Nữ	14/12 Trần Hưng Đạo, phường Tự An, TP. BMT	Cao đẳng	Chính quy	Trung bình khá	Kế toán	Kế toán	Kế toán tiền lương, giao dịch ngân hàng, kho bạc và quản lý ăn đối tượng	B	B		
9	ĐT 09	Nguyễn Thị Nhung	27/02/1982	Nữ	46/1/1 Đặng Trần Côn, phường Thành Công, thành phố BMT	Cao đẳng	Chính quy	Trung bình khá	Kế toán	Kế toán	Kế toán tiền lương, giao dịch ngân hàng, kho bạc và quản lý ăn đối tượng	B	B	Con thương binh	
10	ĐT 10	Vũ Thị Hồng Phúc	01/12/1993	Nữ	Số nhà 51, Thôn 3, xã Hòa Xuân, thành phố Buôn Ma Thuột	Cao đẳng	Chính quy	Trung bình	Kế toán	Kế toán	Kế toán tiền lương, giao dịch ngân hàng, kho bạc và quản lý ăn đối tượng	B	B	Con thương binh	
11	ĐT 11	Nguyễn Thị Tâm	22/5/1986	Nữ	Hẻm 277 Y Wang, tổ 2, khối 5, phường Ea Tam, BMT	Trung cấp	Chính quy	Trung bình khá	Kế toán	Kế toán	Kế toán tiền lương, giao dịch ngân hàng, kho bạc và quản lý ăn đối tượng	A	B		

STT	Số báo danh	Họ và tên		Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Hộ khẩu thường trú	Trình độ đào tạo	Hệ đào tạo	Xếp loại	Ngành hoặc chuyên ngành đào tạo	Ngành, chuyên ngành cần tuyển	Vị trí việc làm cần tuyển	Ngoại ngữ	Tin học	Diện ưu tiên	Ghi chú
12	ĐT 12	Lê Thị	Thương	08/12/1988	Nữ	45/1/4 Nguyễn Viết Xuân, phường Tân Thành, BMT	Trung cấp	Chính quy	Trung bình khá	Kế toán	Kế toán	Kế toán tiền lương, giao dịch ngân hàng, kho bạc và quản lý ấn đối tượng	A	B		
13	ĐT 13	Đặng Thị Xuân	Tuyền	24/02/1991	Nữ	Số 07 Tân Thuật, thành phố Buôn Ma Thuột	Đại học	Chính quy	Trung bình khá	Tài chính - Kế toán	Tài chính - Kế toán	Kế toán theo dõi nguồn kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	B1	B	Con thương binh	
14	ĐT 74	Nguyễn Văn	Chiến	28/10/1983	Nam	399 Giải Phóng, thị trấn Phước An, huyện Krông Pắc	Đại học	VHVL	Khá	Luật	Luật	Hành chính tổng hợp, quản trị	B	B		
15	ĐT 14	Ngô Thị Kim	Chung	07/10/1991	Nữ	505 Quốc lộ 14, xã Hòa Thuận, thành phố Buôn Ma Thuột	Đại học	Chính quy	Khá	Luật	Luật	Hành chính, tổng hợp, quản trị	B	B		
16	ĐT 15	R' Mah	H' Vui	12/11/1991	Nữ	Plei Rbai, xã Ia Piar, huyện Phú Thiện, tỉnh Gia Lai	Đại học	Chính quy	Khá	Luật	Luật	Hành chính, tổng hợp, quản trị	TOEIC 4.8	B	DTTS	
17	ĐT 16	Phạm Hồng	Thanh	18/5/1984	Nam	36 Hải Thượng Lãn Ông, phường Thắng Lợi, thành phố Buôn Ma Thuột	Đại học	VLVH	Trung bình khá	Luật	Luật	Hành chính, tổng hợp, quản trị	A	B		
18	ĐT 17	Trần Thị	Thủy	19/9/1982	Nữ	329 Hoàng Diệu, phường Thống Nhất, thành phố Buôn Ma Thuột	Đại học	Tại chức	Trung bình khá	Luật	Luật	Hành chính, tổng hợp, quản trị	B	B		
19	ĐT 18	Ngô Quốc	Tuấn	22/9/1988	Nam	Thôn 9, xã Hòa Thắng, thành phố Buôn Ma Thuột	Đại học	VLVH	Trung bình khá	Luật	Luật	Hành chính, tổng hợp, quản trị	B	B		



STT	Số báo danh	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Hộ khẩu thường trú	Trình độ đào tạo	Hệ đào tạo	Xếp loại	Ngành hoặc chuyên ngành đào tạo	Ngành, chuyên ngành cần tuyển	Vị trí việc làm cần tuyển	Ngoại ngữ	Tin học	Diện ưu tiên	Ghi chú
20	ĐT 19	Trần Mạnh Tường	04/4/1989	Nam	09/05 Nguyễn An Ninh, phường Ea Tam, thành phố BMT	Đại học	VLVH	Trung bình	Luật	Luật	Hành chính tổng hợp, quản trị	B	B		
21	ĐT 20	Từ Công Vinh	23/4/1991	Nam	Tổ 1, Khối 1, phường Tân Hòa, thành phố Buôn Ma Thuột	Trung cấp nghề	Chính quy	Trung bình khá	Điện công nghiệp	Điện công nghiệp	Quản trị hành chính	B	B		
*	Phòng Y tế - Phục hồi chức năng														
22	ĐT 21	Phan Thị Ngọc Hạnh	15/7/1990	Nữ	Thôn 5 xã Ea Pal, huyện Ea Kar	Trung cấp	Chính quy	Xuất sắc	Dược sỹ	Dược sỹ	Quản lý kho thuốc, tủ thuốc, cấp phát thuốc hàng ngày cho đối tượng theo y lệnh của bác sỹ	B	B		
23	ĐT 22	Đoàn Thị Hằng	30/11/1984	Nữ	2/6 Cù Chính Lan, phường Tân Thành, thành phố Buôn Ma Thuột	Trung cấp	Tại chức	Trung bình khá	Dược sỹ	Dược sỹ	Quản lý kho thuốc, tủ thuốc, cấp phát thuốc hàng ngày cho đối tượng theo y lệnh của bác sỹ	B	Chứng chỉ sơ cấp nghề		
24	ĐT 23	Hà Thanh Thùy Hương	02/12/1986	Nữ	279 Hoàng Diệu, thành phố Buôn Ma Thuột	Đại học	Chính quy	Trung bình khá	Dược sỹ	Dược sỹ	Quản lý kho thuốc, tủ thuốc, cấp phát thuốc hàng ngày cho đối tượng theo y lệnh của bác sỹ	B	B		
25	ĐT 24	Cù Như Ý	28/02/1992	Nam	521 Buôn Ko Tam, xã Ea Tu, thành phố Buôn Ma Thuột	Cao đẳng	Chính quy	Trung bình	Dược sỹ	Dược sỹ	Quản lý kho thuốc, tủ thuốc, cấp phát thuốc hàng ngày cho đối tượng theo y lệnh của bác sỹ	B	B	CĐHH	
26	ĐT 25	Nguyễn Thị Kỳ Hoa	23/11/1993	Nữ	Khối 2, phường Tân Hòa, thành phố Buôn Ma Thuột	Cao đẳng	Chính quy	Khá	Điều dưỡng đa khoa	Điều dưỡng đa khoa	Điều dưỡng chăm sóc và phục hồi chức năng cho đối tượng theo y lệnh của bác sỹ	B	B		

STT	Số báo danh	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Hộ khẩu thường trú	Trình độ đào tạo	Hệ đào tạo	Xếp loại	Ngành hoặc chuyên ngành đào tạo	Ngành, chuyên ngành cần tuyển	Vị trí việc làm cần tuyển	Ngoại ngữ	Tin học	Diện ưu tiên	Ghi chú
27	ĐT 26	Nguyễn Nữ Thùy Dung	18/11/1988	Nữ	90/5 Nguyễn Văn Linh , phường Tân An, thành phố Buôn Ma Thuột	Trung cấp	Chính quy	Giỏi	Điều dưỡng đa khoa	Điều dưỡng đa khoa	Điều dưỡng chăm sóc và phục hồi chức năng cho đối tượng theo y lệnh của bác sỹ	B	Chứng chỉ kỹ năng NCTT		
28	ĐT 27	Bùi Thị Huyền	30/8/1990	Nữ	Đội 31, thôn 15, xã Ea Ning, huyện Cư Kuin	Trung cấp	Chính quy	Khá	Điều dưỡng đa khoa	Điều dưỡng đa khoa	Điều dưỡng chăm sóc và phục hồi chức năng cho đối tượng theo y lệnh của bác sỹ	B	B		
29	ĐT 28	Lê Cao Kỳ	20/8/1991	Nam	Thôn 10, xã Ea Tiêu, huyện Cư Kuin	Trung cấp	Chính quy	Giỏi	Y sỹ	Y sỹ đa khoa	Thực hiện theo y lệnh của bác sỹ, thực hiện khám bệnh và xử lý các công việc đột xuất có liên quan đến y tế	B	A		
30	ĐT 29	Lê Sỹ Nam	23/8/1989	Nam	Thôn 4, xã Tân Tiến, huyện Krông Pắc	Trung cấp	Chính quy	Trung bình khá	Y sỹ đa khoa	Y sỹ đa khoa	Thực hiện theo y lệnh của bác sỹ, thực hiện khám bệnh và xử lý các công việc đột xuất có liên quan đến y tế	B	B		
31	ĐT 30	Nguyễn Trần Ngọc Phúc	02/4/1994	Nam	Thôn Quảng Đông, xã Hòa Sơn, huyện Krông Bông	Trung cấp	Chính quy	Khá	Y Sỹ	Y sỹ đa khoa	Thực hiện theo y lệnh của bác sỹ, thực hiện khám bệnh và xử lý các công việc đột xuất có liên quan đến y tế	B	B	Bộ đội xuất ngũ	
32	ĐT 31	Võ Thị Thùy Trang	16/02/1992	Nữ	Thôn 1, xã Ea Riêng, huyện M'Drăc	Trung cấp	Chính quy	Trung bình khá	Y sỹ đa khoa	Y sỹ đa khoa	Thực hiện theo y lệnh của bác sỹ, thực hiện khám bệnh và xử lý các công việc đột xuất có liên quan đến y tế	B	A		
33	ĐT 32	Hoàng Tuấn Vũ	10/3/1993	Nam	75 Đặng Văn Ngữ, phường Ea Tam, thành phố Buôn Ma Thuột	Trung cấp	Chính quy	Khá	Y sỹ	Y sỹ đa khoa	Thực hiện theo y lệnh của bác sỹ, thực hiện khám bệnh và xử lý các công việc đột xuất có liên quan đến y tế	B	B		



STT	Số báo danh	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Hộ khẩu thường trú	Trình độ đào tạo	Hệ đào tạo	Xếp loại	Ngành hoặc chuyên ngành đào tạo	Ngành, chuyên ngành cần tuyển	Vị trí việc làm cần tuyển	Ngoại ngữ	Tin học	Diện ưu tiên	Ghi chú
*	Phòng Nghiệp vụ công tác xã hội														
34	ĐT 33	Phạm Thị Chung	17/3/1993	Nữ	Số nhà 1165 Hùng Vương, TDP7, phường Thiện An, TX Buôn Hồ	Đại học	Chính quy	Khá	Công tác XH	Xã hội học	Tư vấn, tiếp nhận, lập hồ sơ và quản lý đối tượng	TOEIC 4.1	B	Con BB	
35	ĐT 34	Đặng Danh Đồng	10/3/1986	Nam	03 Thôn Hiệp Đoàn, xã Quảng Hiệp, huyện Cư M'gar	Đại học	Chính quy	Trung bình khá	Xã hội học	Xã hội học	Tư vấn, tiếp nhận, lập hồ sơ và quản lý đối tượng	B	B		
36	ĐT 35	Nguyễn Thị Huệ	26/11/1987	Nữ	20 Hai Bà Trưng, thị trấn Quảng Phú, huyện Cư M'gar	Đại học	Chính quy	Trung bình khá	Xã hội học	Xã hội học	Tư vấn, tiếp nhận, lập hồ sơ và quản lý đối tượng	B	B	Con thương binh	
III	Trung tâm Điều dưỡng Người có công														
*	Phòng Hành chính - Tổng hợp														
37	ĐT 36	Nguyễn Thị Ánh Hồng	29/10/1991	Nữ	40 Nguyễn Lâm, thành phố Buôn Ma Thuột	Đại học	Chính quy	Khá	Tài chính - Ngân hàng	Tài chính - Ngân hàng	Phụ trách lễ tân, thủ quỹ, quản lý kho hàng hóa, nguyên nhiên, vật liệu	C	B		
38	ĐT 37	Knul Y Dinh	9/8/1991	Nam	Buôn Klat A, xã Ea Đrong, thị xã Buôn Hồ	Đại học	Chính quy	Trung bình	Tài chính - Ngân hàng	Tài chính - Ngân hàng	Phụ trách lễ tân, thủ quỹ, quản lý kho hàng hóa, nguyên nhiên, vật liệu	C	B	DTTS	
39	ĐT 38	Bùi Thị Đài Trang	27/3/1992	Nữ	Thôn 8, xã Hòa Thắng, thành phố Buôn Ma Thuột	Cao đẳng	Chính quy	Khá	Quản trị Văn phòng	Quản trị Văn phòng	Thực hiện công tác quản trị hành chính, văn thư, lưu trữ	B	A		

STT	Số báo danh	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Hộ khẩu thường trú	Trình độ đào tạo	Hệ đào tạo	Xếp loại	Ngành hoặc chuyên ngành đào tạo	Ngành, chuyên ngành cần tuyển	Vị trí việc làm cần tuyển	Ngoại ngữ	Tin học	Điện ưu tiên	Ghi chú
40	ĐT 39	Hà Thị Huyền Trang	15/8/1987	Nữ	49 Trương Hán Siêu, phường Thành Nhất, thành phố BMT	Đại học	Chính quy	Trung bình khá	Kế toán kiểm toán	Kế toán	Tổng hợp, báo cáo kế toán định kỳ, thực hiện công tác tài chính theo dõi công nợ	B	B		
41	ĐT 40	Hồ Thị Hồng Trang	11/3/1988	Nữ	Thôn 4, xã Ea Bhók, huyện Cư Kuin	Đại học	Chính quy	Khá	Kế toán	Kế toán	Tổng hợp, báo cáo kế toán định kỳ, thực hiện công tác tài chính theo dõi công nợ	B	B		
42	ĐT 41	Huỳnh Thị Mỹ Trâm	01/02/1991	Nữ	Thôn Tân Hưng, xã Ea Knuêc, huyện Krông Pắc	Đại học	Chính quy	Khá	Kế toán	Kế toán	Tổng hợp, báo cáo kế toán định kỳ, thực hiện công tác tài chính theo dõi công nợ	B	B		
43	ĐT 42	Đặng Thị Danh Uyên	30/3/1988	Nữ	195 Ama Khê, thành phố Buôn Ma Thuột	Đại học	Chính quy	Trung bình khá	Kế toán	Kế toán	Tổng hợp, báo cáo kế toán định kỳ, thực hiện công tác tài chính theo dõi công nợ	B	B		
*	Phòng Quản lý - Chăm sóc đối tượng														
44	ĐT 43	Ngô Đức Tài	05/4/1989	Nam	Số 472, buôn Ko Tam, xã Ea Tu, thành phố BMT	Cao đẳng	Chính quy	Trung bình khá	Quản trị nhân lực	Quản trị nhân lực	Xây dựng quy trình chăm sóc phục hồi chức năng cho đối tượng, theo dõi quá trình chăm sóc đối tượng, đón tiếp, giao nhận đối tượng, phụ trách hoạt động nghỉ dưỡng của đối tượng tại Trung tâm	B	A		
45	ĐT 44	Bùi Thị Bích Phượng	05/02/1990	Nữ	41 Y Ni Ksor, phường Tân Lập, thành phố BMT	Đại học	Chính quy	Khs	Kế toán	Kế toán	Nhập, quản lý nguyên liệu thực phẩm, kiểm tra kho thực phẩm, hỗ trợ phục vụ ăn uống cho đối tượng được điều dưỡng tại Trung tâm	C	B		



STT	Số báo danh	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Hộ khẩu thường trú	Trình độ đào tạo	Hệ đào tạo	Xếp loại	Ngành hoặc chuyên ngành đào tạo	Ngành, chuyên ngành cần tuyển	Vị trí việc làm cần tuyển	Ngoại ngữ	Tin học	Điện ưu tiên	Ghi chú
46	ĐT 45	Đặng Thị Hồng Vân	14/11/1989	Nữ	385/1/5 Lê Duẩn, phường Ea Tam, thành phố Buôn Ma Thuột	Đại học	Chính quy	Trung bình khá	Kế toán	Kế toán	Nhập, quản lý nguyên liệu thực phẩm, kiểm tra kho thực phẩm, hỗ trợ phục vụ ăn uống cho đối tượng được điều dưỡng tại Trung tâm	C	B	Con thương binh	
IV	Trung tâm Bảo trợ xã hội														
*	Phòng Tổ chức hành chính														
47	ĐT 46	Võ Thị Hồng Diệu	26/12/1989	Nữ	251 Lê Thánh Tông, phường Tân Lợi, BMT	Đại học	VLVH	Trung bình khá	Tài chính ngân hàng	Tài chính ngân hàng	Hành chính tổng hợp	B	B		
48	ĐT 47	Krông H' Chem	12/3/1992	Nữ	Buôn Dứt, xã Bình Thuận, thị xã Buôn Hồ	Đại học	Chính quy	Trung bình khá	Tài chính ngân hàng	Tài chính ngân hàng	Hành chính tổng hợp	B	B	DTTS	
49	ĐT 48	Êban H' Lyza	10/1/1992	Nữ	Buôn Srik, xã Ea Đar, huyện Ea Kar	Đại học	Chính quy	Trung bình	Tài chính ngân hàng	Tài chính ngân hàng	Hành chính tổng hợp	B1 Châu Âu	B	DTTS	
50	ĐT 49	Mlô H' Seng	28/11/1992	Nữ	Thôn 3, xã Ea Drông, thị xã Buôn Hồ	Đại học	Chính quy	Trung bình khá	Tài chính ngân hàng	Tài chính ngân hàng	Hành chính tổng hợp	B	B	DTTS	
51	ĐT 50	Lữ Thị Nguyên Nguyễn	8/2/1984	Nữ	87 Đặng Trần Côn, phường Tân Thành, thành phố BMT	Đại học	VLVH	Trung bình	Tài chính ngân hàng	Tài chính ngân hàng	Hành chính tổng hợp	B	B		
52	ĐT 51	Nguyễn Thị Thu Thảo	28/4/1990	Nữ	731 Hà Huy Tập, Khối 8, phường Tân Lợi, thành phố Buôn Ma Thuột	Đại học	Chính quy	Trung bình khá	Tài chính ngân hàng	Tài chính ngân hàng	Hành chính tổng hợp	B	B		

STT	Số báo danh	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Hộ khẩu thường trú	Trình độ đào tạo	Hệ đào tạo	Xếp loại	Ngành hoặc chuyên ngành đào tạo	Ngành, chuyên ngành cần tuyển	Vị trí việc làm cần tuyển	Ngoại ngữ	Tin học	Điện ưu tiên	Ghi chú
53	ĐT 52	Nguyễn Thị Thu	5/7/1988	Nữ	43 Trần Hưng Đạo - BMT	Đại học	Chính quy	Khá	Tài chính ngân hàng	Tài chính ngân hàng	Hành chính tổng hợp	C	B	Con thương binh	
54	ĐT 53	Hồ Thị Thu Hoài	13/11/1991	Nữ	Số nhà 117, thôn Hòa Thành - Hòa Đông - Krông Pắc	Đại học	Chính quy	Khá	Tài chính ngân hàng	Tài chính ngân hàng	Quản lý hành chính nhà ở tại cơ sở chính	C	B		
*	Phòng Bảo mẫu 1														
55	ĐT 54	Vũ Tú Anh	7/7/1990	Nữ	18/18 Giải phóng - Tổ 3 - Khối 7a, phường Tân Lợi - BMT	Đại học	Chính quy	Trung bình khá	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	Quản lý hành chính nhà ở tại cơ sở 210 Phan Bội Châu		A		
56	ĐT 55	Trần Công Phương	5/3/1988	Nam	Thôn 1A, xã Hòa Tiến, huyện Krông Pắc	Đại học	Chính quy	Trung bình	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	Quản lý hành chính nhà ở tại cơ sở 210 Phan Bội Châu	B	A		
57	ĐT 56	Nguyễn Tuấn Vũ	14/4/1990	Nam	231 Nguyễn Chí Thanh - Tân An - Buôn Ma Thuột	Đại học	Chính quy	Khá	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	Quản lý hành chính nhà ở tại cơ sở 210 Phan Bội Châu	B	B		
58	ĐT 57	Hà Thị Kim Chi	15/01/1989	Nữ	Tổ 2, khối 5, phường Ea Tam, thành phố BMT	Đại học	Chính quy	Khá	Cử nhân Văn học	Cử nhân Văn học	Chăm sóc, giáo dục trẻ em mồ côi	B	A		
59	ĐT 58	Phạm Thị Thùy Linh	8/7/1994	Nữ	106 Võ Thị Sáu, TDP8, phường Tân Lập, thành phố Buôn Ma Thuột	Đại học	Chính quy	Khá	Cử nhân Văn học	Cử nhân Văn học	Chăm sóc, giáo dục trẻ em mồ côi	B1	B		

CHU
SỞ
ĐƠN
NG B
XÃ H
ĐAK

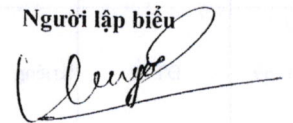
STT	Số báo danh	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Hộ khẩu thường trú	Trình độ đào tạo	Hệ đào tạo	Xếp loại	Ngành hoặc chuyên ngành đào tạo	Ngành, chuyên ngành cần tuyển	Vị trí việc làm cần tuyển	Ngoại ngữ	Tin học	Diện ưu tiên	Ghi chú
60	ĐT 59	Nguyễn Thị Hoa	26/10/1990	Nữ	66/3 Lê Thị Hồng Gấm - Tân Lợi - BMT	Đại học	Chính quy	Khá	Cử nhân Văn học	Cử nhân Văn học	Chăm sóc, giáo dục trẻ em mồ côi	B			
*	Phòng Bảo mẫu 2														
61	ĐT 60	Nguyễn Thị Lý	6/10/1987	Nữ	Thôn 1, xã Ea Tu, thành phố Buôn Ma Thuột	Đại học	VLVH	Trung bình khá	Sư phạm tiếng anh	Sư phạm tiếng anh	Chăm sóc, giáo dục trẻ em mồ côi				
62	ĐT 61	Bùi Minh Lương	12/10/1987	Nam	Thôn 9, xã Ea Bhook, huyện Cư Kuin	Đại học	VHVL	Khá	Sư phạm Giáo dục thể chất	Sư phạm Giáo dục thể chất	Chăm sóc, giáo dục trẻ em mồ côi		A		
63	ĐT 62	Lê Thị Thịnh	16/10/1990	Nữ	Thôn 10, xã Ea Tiêu, huyện Cư Kuin	Đại học	VHVL	Khá	Sư phạm Giáo dục thể chất	Sư phạm Giáo dục thể chất	Chăm sóc, giáo dục trẻ em mồ côi	B	B		
64	ĐT 63	Đặng Thị Đức	19/10/1990	Nữ	Thôn 10, xã Hòa Thắng - TP. Buôn Ma Thuột	Cao đẳng	Chính quy	Khá	Sư phạm âm nhạc	Sư phạm âm nhạc	Giáo dục tinh thần cho trẻ em mồ côi				
*	Phòng Y tế - Phục hồi chức năng														
65	ĐT 64	Nguyễn Kiều Oanh	18/9/1995	Nữ	566 Nguyễn Văn Cừ, thành phố Buôn Ma Thuột	Trung cấp	Chính quy	Khá	Y sỹ	Y sỹ đa khoa	Chăm sóc y tế cho đối tượng	B	B		
66	ĐT 65	Đậu Thị Nhã Phương	4/2/1993	Nữ	Thôn 7, xã Ea Ktur - huyện Cư Kuin	Trung cấp	Chính quy	Khá	Y sỹ	Y sỹ	Chăm sóc y tế cho đối tượng	B	B		

STT	Số báo danh	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Hộ khẩu thường trú	Trình độ đào tạo	Hệ đào tạo	Xếp loại	Ngành hoặc chuyên ngành đào tạo	Ngành, chuyên ngành cần tuyển	Vị trí việc làm cần tuyển	Ngoại ngữ	Tin học	Điện ưu tiên	Ghi chú
67	ĐT 66	Phạm Thị Ngọc Vui	13/6/1992	Nữ	Số nhà 139A, thôn 5 xã Ea Hu, huyện Cư Kuin	Trung cấp	Chính quy	Khá	Y sỹ	Y sỹ	Chăm sóc y tế cho đối tượng	Tiếng anh chuyên ngành	TH chuyên ngành		
68	ĐT 67	KBuôr Y Si Nhia	23/12/1993	Nam	Số nhà 211, buôn Briêng B, xã Ea Knuêc, huyện Krông Pắc	Trung cấp	Chính quy	Trung bình khá	Y sỹ	Y sỹ	Chăm sóc y tế cho đối tượng	B		DTTS	
69	ĐT 68	Kriêng Y Tũ	26/6/1995	Nam	Thôn 1, xã Ea Drông, thị xã Buôn Hồ	Trung cấp	Chính quy	Khá	Y sỹ	Y sỹ	Chăm sóc y tế cho đối tượng	B	B	DTTS	
70	ĐT 69	Trần Thị Thìn	18/01/1989	Nữ	Thôn 2, xã Yang Reh, huyện Krông Bông	Trung cấp	Chính quy	Khá	Điều dưỡng	Điều dưỡng	Phục hồi chức năng cho đối tượng	B	B		
* Phòng Quản lý đối tượng lang thang															
71	ĐT 70	Đinh Thị Liễu	16/3/1993	Nữ	Thôn 4, xã Ea Tiêu, huyện Cư Kuin	Trung cấp	Chính quy	Trung bình khá	Kế toán doanh nghiệp	Kế toán doanh nghiệp	Theo dõi đối tượng, quản lý tài chính bộ phận lang thang	B	A		
72	ĐT 71	Niê H' Rung	10/2/1985	Nữ	26 Lê Văn Hưu, phường Ea Tam, thành phố Buôn Ma Thuột	Cao đẳng	Tại chức	Trung bình khá	Kế toán	Kế toán doanh nghiệp	Theo dõi đối tượng, quản lý tài chính bộ phận lang thang		B	DTTS	
73	ĐT 72	Trần Thị Thu Thảo	20/9/1986	Nữ	Thôn 1A, xã Hòa Tiến, huyện Krông Pắc	Cao đẳng	Chính quy	Khá	Kế toán	Kế toán doanh nghiệp	Theo dõi đối tượng, quản lý tài chính bộ phận lang thang	B	TH văn phòng		



STT	Số báo danh	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Hộ khẩu thường trú	Trình độ đào tạo	Hệ đào tạo	Xếp loại	Ngành hoặc chuyên ngành đào tạo	Ngành, chuyên ngành cần tuyển	Vị trí việc làm cần tuyển	Ngoại ngữ	Tin học	Điểm ưu tiên	Ghi chú
74	ĐT 73	Trần Thị Thu Trúc	28/4/1983	Nữ	Thôn 1A, xã Hòa Tiến, huyện Krông Pắc	Trung cấp	Chính quy	Trung bình	Kế toán doanh nghiệp	Kế toán doanh nghiệp	Theo dõi đối tượng, quản lý tài chính bộ phận lang thang	A	TH văn phòng		

Người lập biểu



Nguyễn Tiến Ngọc

